

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HSST
Ngày 28 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lâm

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phú- Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Trần Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1986; nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 7, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị B; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2021 đến ngày 15/01/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Công H1, sinh năm 1979; trú tại: Khu 7, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị B1, sinh năm 1956; Trú tại: Khu 7, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 07/01/2021, Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 19P1-195.42 đến quán Intenet N - thuộc khu Đ1, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ để chơi điện tử.

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 08/01/2021, tổ công tác Công an huyện Phù Ninh kiểm tra hành chính đối với H thì phát hiện trong túi áo H có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 ống thủy tinh màu trắng, bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng và túi quần phía trước bên phải 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (H khai nhận đó là ma túy đá). Đồng thời thu giữ của H 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 chứng minh nhân dân số 131200387 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 14/07/2009 mang tên Nguyễn Minh H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen có số IMEI: 868352003961386, gắn kèm sim số 0359369636; số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen gắn biển số 19P1-195.42, số khung RLHJF4610EZ737356, số máy JF46E-7537375.

Ngày 08/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với H tại khu 7, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh không tạm thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 08/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong bầu hình cầu của ống thủy tinh; chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu thu giữ của Hải.

Tại Bản kết luận giám định số 160/KLGĐ ngày 12/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 ống thủy tinh màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,138 gam, loại Methamphetamine. Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,318 gam, loại Methamphetamine (tổng khối lượng là 0,456 gam).

H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như trên để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, H tự khai nhận có hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và đã được điều tra làm rõ, cụ thể như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 08/01/2021, H đang chơi điện tử tại quán Intenet N thì Trần Công H1, sinh năm 1979, trú tại: Khu 7, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ dùng điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6233, lắp sim số 0919880462 gọi vào điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen lắp sim số 0359369636 của H hỏi mua 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) ma túy đá. H đồng ý hẹn H1 đến quán Intenet N để lấy ma túy đá.

Khoảng 15 phút sau, hai bên gặp nhau trước cửa quán, H1 đưa cho H 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), H đưa cho H1 01 gói ma túy đá có đặc điểm là

một đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, H1 đã về nhà một mình sử dụng hết.

Nguồn gốc số ma túy trên H khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 07/01/2021, H đi xe ô tô khách đến khu vực G, thành phố Hà Nội. Tại đây, H mua của một người đàn ông đứng ở ven đường 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) được 01 gói ma túy đá đựng trong túi nilon màu trắng miệng túi có khuy bấm bịt kín, viền kẻ màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy đá, H đi xe ô tô khách về nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H lấy gói ma túy cho một ít ma túy đá vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy H tự chế. Do một mình sử dụng không hết nên H tháo ống thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long đúc vào túi áo đang mặc. Đồng thời H mang theo gói ma túy đá đi chơi điện tử tại quán Intenet N thuộc khu Đ1, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng hơn 07 giờ ngày 08/01/2021, H lấy một ít ma túy đá bán cho H1, số ma túy còn lại đã bị cơ quan công an thu giữ khi bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã triệu tập Trần Công H1 đến làm việc. Tại cơ quan điều tra, H1 khai nhận ngày 08/01/2021 đã mua ma túy đá của H như đã nêu ở trên và tự giác giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6233, lắp sim số 0919880462 mà H1 sử dụng liên hệ mua ma túy của H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh tiến hành xét nghiệm chất ma túy bằng que thử đối với Nguyễn Minh H và Trần Công H1. Kết quả H và H1 dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số 18/CT-VKSPN ngày 03/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân và bán ma túy cho H1 để kiếm lời.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 24 tháng đến 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt đối với cả hai tội từ 36 tháng đến 42

tháng tù; khấu trừ 07 ngày tạm giữ cho bị cáo. Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/01/2021, tại quán Internet N thuộc khu Đ1, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Minh H đã bị tổ công tác Công an huyện Phù Ninh kiểm tra hành chính bắt quả tang đang tàng trữ 0,456 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản. Quá trình điều tra H tự khai nhận, trước đó khoảng 07 giờ 00 phút ngày 08/01/2021, vẫn tại quán Internet N thuộc khu Đ1, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ, H đã bán ma túy loại Methamphetamine cho Trần Công H1, sinh năm 1979; trú tại: Khu 7, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Như vậy, hành vi phạm tội của H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, có khung hình phạt cao nhất từ 01 năm đến 05 năm tù và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt cao nhất từ 02 năm đến 07 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự và an ninh tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi trái

pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích phục vụ nhu cầu bản thân do bị nghiện ma túy và để bán kiếm lời. Do đó, cần xử phạt thật nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội mới đảm bảo răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với cả hai tội. Riêng đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy" bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội tự thú" quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS nên cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt đối với cả hai tội là thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra thể hiện bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về tổng hợp hình phạt: Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, đối với cả hai tội bị cáo đều bị xử phạt hình phạt tù nên cần tổng hợp hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,074 gam Methamphetamine được niêm phong trong Bì số 01 và 0,163 gam Methamphetamine được niêm phong trong Bì số 02 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong kiểm tra sử dụng chất ma túy của Nguyễn Minh H; 01 bì niêm phong kiểm tra sử dụng chất ma túy của Trần Công H1; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 sim số 0919880462 là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng tài sản của bị cáo nhưng bị cáo không đề nghị nhận lại do không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6233 được Hưởng dùng để liên lạc mua ma túy, cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen, kèm 01 sim số 0359369636 là tài sản riêng của bà Nguyễn Thị B1 cho H mượn để sử dụng nhưng bà B1 không biết H dùng điện thoại để liên lạc bán ma túy nên cần trả lại tài sản trên cho bà B1.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen gắn biển số 19P1-195.42 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 500.000đ bị cáo thu được khi bán ma túy là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, H1 đã tiêu hết 480.000đ (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng), chỉ còn lại 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) thu giữ được và 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) là tài sản riêng của bị cáo. Do đó, khấu trừ 50.000đ thu giữ, H còn phải nộp 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) vào ngân sách nhà nước.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về các căn cứ pháp luật, đề xuất về hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Điều 55, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, bị cáo phải chấp hành 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Khấu trừ 07 (Bảy) ngày tạm giữ (từ ngày 08/01/2021 đến ngày 15/01/2021), bị cáo còn phải chấp hành 35 (Ba mươi lăm) tháng 23 (Hai mươi ba) ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 sim số 0919880462; 0,074 gam Methamphetamine được niêm phong trong Bì số 01 và 0,163 gam Methamphetamine được niêm phong trong Bì số 02 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ được niêm phong dán kín (có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán là mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 bì niêm phong kiểm

tra sử dụng chất ma túy của Nguyễn Minh H; 01 bì niêm phong kiểm tra sử dụng chất ma túy của Trần Công Hưởng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6233, có số seri: 359727001857379.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen gắn biển số 19P1-195.42.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị B1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen, số IMEI 868352003961386, kèm sim số 0359369636.

- Buộc bị cáo H phải nộp số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) vào ngân sách Nhà nước. Khấu trừ số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) đã tạm giữ; bị cáo còn phải nộp 450.000đ (Bốn trăm mười nghìn đồng).

Số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 3949.0.1053892.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh mở tại Kho bạc nhà nước huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Hải phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Thu Hường